TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/DS-ST
Ngày: 31-01-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Duyên Văn Hiền

Ông Huỳnh Văn Tới

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 829/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 562/2023/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q

Địa chỉ: Tầng A và Tầng B, Tòa nhà S - A P, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Văn D – Cán bộ Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (Văn bản uỷ quyền số 073508.23 ngày 09/6/2023), (Có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Chí H; Sinh năm: 1988 và bà Nguyễn Lệ C, sinh năm 1990; Cùng địa chỉ: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 5 năm 2023 và bản tự khai ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) thể hiện:

Ngày 27/10/2021, Ngân hàng ký với ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Lệ C hợp đồng tín dụng số 7011008.21, nội dung giải ngân cho ông H, bà C vay số tiền

400.000.000 đồng, mục đích mua xe ôtô nhãn hiệu ISUZU QKR77FE4/TN, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất trong hạn là 9,1%/năm (Lãi suất ưu đãi được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân), sau 12 tháng lãi suất được điều chỉnh 03 tháng 01 lần bừng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4.1%/năm. Trả nợ gốc hàng tháng vào ngày 30, kì trả đầu tiên vào ngày 30/11/2021, số tiền trả mỗi kỳ là 6.670.000 đồng, số còn lại trả vào cuối kì. Trả nợ lãi vào ngày 30, kì trả đầu tiên vào ngày 30/11/2021. Trả phí theo quy định của VIP từng thời kỳ. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H và bà C vi phạm nội dung thoả thuận tại hợp đồng tín dụng, khoản vay đã quá hạn thanh toán từ ngày 31/10/2022. Tính đến ngày 31/01/2024, ông H, bà C đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 108.391.098 đồng (Trong đó, gốc là 77.370.000 đồng, lãi là 31.021.098 đồng); nợ lại Ngân hàng số tiền 400.398.623 đồng (Trong đó, gốc là 322.630.000 đồng, lãi trong hạn là 28.034.988, lãi quá hạn là 49.733.635 đồng). Ngân hàng yêu cầu ông H, bà C thanh toán cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 31/01/2024 là 400.398.623 đồng và số tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính dụng đến khi trả dứt nợ.

Đối với ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Lệ C, mặc dù đã được Tòa án tống đạt thông báo, triệu tập hợp lệ theo quy định nhưng ông H, bà C vẫn không có ý kiến phản hồi và vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đối với việc vắng mặt của ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Lệ C, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa nhưng ông H, bà C vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông H, bà C theo quy định.

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo nguyên đơn, ngày 27/10/2021, Ngân hàng ký với ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Lệ C hợp đồng tín dụng số 7011008.21, nội dung giải ngân cho ông H, bà C vay số tiền 400.000.000 đồng, mục đích mua xe ôtô nhãn hiệu ISUZU QKR77FE4/TN, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất trong hạn là 9,1%/năm (Lãi suất ưu đãi được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân), sau 12 tháng lãi suất được điều chỉnh 03 tháng 01 lần bừng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4.1%/năm. Trả nợ gốc hàng tháng vào ngày 30, kì trả đầu tiên vào ngày 30/11/2021, số tiền trả mỗi kỳ là 6.670.000 đồng, số còn lại trả vào cuối kì. Trả nợ lãi vào ngày 30, kì trả đầu tiên vào ngày 30/11/2021. Trả phí theo quy định của VIP từng thời kỳ. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Quá trình thực hiện hợp đồng. Ông H và bà C đã vi phạm nội dung thoả thuận tại hợp đồng tín dụng, khoản vay đã quá hạn thanh toán từ ngày 31/10/2022. Tính đến ngày 31/01/2024, ông H, bà C đã

thanh toán cho Ngân hàng số tiền 108.391.098 đồng (Trong đó, gốc là 77.370.000 đồng, lãi là 31.021.098 đồng); nợ lại Ngân hàng số tiền 400.398.623 đồng (Trong đó, gốc là 322.630.000 đồng, lãi trong hạn là 28.034.988, lãi quá hạn là 49.733.635 đồng).

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn:

Bị đơn là ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Lệ C, đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ để giải quyết, xét xử vụ án nhưng ông H, bà C vẫn không có ý kiến phản đối, đồng thời cũng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, mặc nhiên, ông H, bà C đã thống nhất nội dung khởi kiện. Từ đó, Hội đồng xét xử xác định giao dịch giữa hai bên như phía nguyên đơn trình bày là có thật.

Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên phía nguyên đơn đặt ra yêu cầu ông H, bà C có trách nhiệm thanh toán số tiền tính đến ngày 31/01/2024 là 400.398.623 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ là phù hợp, được chấp nhận.

Đối với việc, phía bị đơn có thế chấp cho Ngân hàng ôtô nhãn hiệu ISUZU QKR77FE4/TN biển số kiểm soát 69C-073.91. Nguyên đơn, bị đơn không đặt ra yêu cầu xem xét tài sản bảo đảm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp có tranh chấp, đương sự có thể khởi kiện thành vụ án khác.

[4] Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nên ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Lệ C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng.

- Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – buộc bị đơn là ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Lệ C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q số tiền 400.398.623 đồng (Trong đó, gốc là 322.630.000 đồng, lãi trong hạn là 28.034.988, lãi quá hạn là 49.733.635 đồng) và phần tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 01/02/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Chí H, bà Nguyễn Lệ C phải chịu số tiền 20.016.000 đồng (Hai mươi triệu không trăm mười sáu ngàn đồng), chưa nộp. Ngân hàng không phải chịu án phí. Ngày 12 tháng 10 năm 2023, Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 8.744.000 đồng (Tám triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004816 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, được trả lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, có mặt tính kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CC. Thi hành án Dân sự H. Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Huệ